

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
**Dự án Giảm nghèo các tỉnh  
miền núi phía Bắc giai đoạn 2**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2013*

Số: 442 /NMPRP2-CPO

*V/v Đánh giá chất lượng nước  
của các công trình cấp nước  
sinh hoạt thuộc THPI.1*

Kính gửi:

- Ban quản lý dự án Giảm nghèo các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên và Lai Châu

Thực hiện Biên bản ghi nhớ của đoàn Đánh giá giữa kỳ tháng 1/2013 và Đoàn hỗ trợ thực hiện dự án tháng 7/2013 của WB, Ban Điều phối DATW đề nghị Ban QLDA các tỉnh/huyện thay mặt chủ đầu tư các công trình cấp nước sinh hoạt thuộc tiểu hợp phần 1.1 tiến hành kiểm tra chất lượng nước trước và sau khi thi công các công trình cấp nước sinh hoạt thuộc tiểu hợp phần 1.1.

Ban Điều phối DATW xin gửi kèm một số chỉ tiêu cơ bản cần được xét nghiệm để các địa phương tham khảo, trong đó:

- Các chỉ tiêu từ 1 đến 5 (nhằm xác định chất lượng nguồn nước) cần được tư vấn khảo sát thiết kế đề xuất với chủ đầu tư trong quá trình lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật một cách phù hợp với điều kiện cụ thể của từng công trình;

- Chỉ tiêu 6 (nhằm xác định chất lượng nước sau khi thi công) được thực hiện ở thời điểm hoàn thành công trình để bàn giao đưa vào sử dụng.

Ban Điều phối DATW xin thông báo và đề nghị Ban QLDA các tỉnh phối hợp thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Nhóm TAPI;
- Lưu: VPDA.

**KT. GIÁM ĐỐC BAN ĐP DATW**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Minh Nghĩa**

## Các chỉ tiêu cần xét nghiệm nguồn nước đối với các Tiêu Dự án cấp nước sinh hoạt

(Xét nghiệm dựa trên QCVN 02:2009/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt của Bộ Y tế năm 2009)

BẢNG GIỚI HẠN CÁC CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Phương pháp thử	Ghi chú
01	Hàm lượng Amoni	mg/l	3	SMEWW 4500 - NH3 C hoặc SMEWW 4500 - NH3 D	Thường để kiểm tra ô nhiễm từ đồng ruộng có sử dụng phân hóa học... Nguồn nước mặt
02	Hàm lượng Florua	mg/l	1.5	TCVN 6195 – 1996; (ISO10359 - 1 - 1992) hoặc SMEWW 4500 - F-	Xét nghiệm hàm lượng Florua. Nguồn nước mặt và nước ngầm
03	Hàm lượng Asen tổng số	mg/l	0,01	TCVN 6626:2000 hoặc SMEWW 3500 - As B	Để kiểm tra nhiễm độc Asen, thường xét nghiệm với các nguồn nước ngầm
04	Coliform tổng số	Vi khuẩn/100ml	50	TCVN 6187 - 1,2:1996; (ISO 9308 - 1,2 - 1990) hoặc SMEWW 9222	Thường để kiểm tra ô nhiễm chất dinh dưỡng (xác động vật...)... Nguồn nước mặt
05	E. coli hoặc Coliform chịu nhiệt	Vi khuẩn/100ml	0	TCVN6187 - 1,2:1996; (ISO 9308 - 1,2 - 1990) hoặc SMEWW 9222	Thường để kiểm tra ô nhiễm phân... Nguồn nước mặt
06	Độ đục(*)	NTU	5	TCVN 6184 – 1996; (ISO 7027 - 1990) hoặc SMEWW 2130 B	<i>Xét nghiệm nước từ vòi nước cho sinh hoạt ở thời điểm hoàn thành công trình để bàn giao sử dụng (tốt nhất sau mưa).</i>

Các chỉ tiêu từ 01-05: Nhà thầu khảo sát đề xuất với chủ đầu tư những chỉ tiêu cần xét nghiệm cho phù hợp

*Chỉ tiêu 06 (\*)*: Xét nghiệm sau khi hoàn thành công trình, làm cơ sở để nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao cho sử dụng.